

Số: **522** /BNN-KHCN  
V/v: đăng ký tham gia xét chọn  
nhiệm vụ thuộc Chương trình phát  
triển nông nghiệp UDCNC  
thực hiện từ năm 2014.

Hà Nội, ngày **18** tháng 02 năm 2014

Kính gửi: .....

Căn cứ Quyết định số 195/QĐ-BNN-KHCN ngày 12 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để tuyển chọn, xét chọn thực hiện từ năm 2014. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo đơn vị (Danh sách nhiệm vụ và đơn vị được Bộ giao nhiệm vụ theo phụ lục 1 đính kèm) chuẩn bị hồ sơ nộp về Bộ để tổ chức xét chọn, cụ thể như sau:

**1. Điều kiện tham gia:**

- Tổ chức, cá nhân phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 08/2012/TT-BKHCN ngày 02/4/ 2012 về việc tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm cấp nhà nước và Khoản 3, 4, 5, 6, 7 Điều 7 Thông tư số 02/2012/TT-BKHCN ngày 18/1/2012 hướng dẫn quản lý Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

- Cá nhân không được tham gia đăng ký xét chọn chủ trì nhiệm vụ nếu đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chưa hoàn trả đầy đủ kinh phí thu hồi theo Hợp đồng thực hiện các dự án SXTN cấp Bộ đã được giao.

Quy chế và biểu mẫu hồ sơ có thể truy cập tại Website:  
<http://www.agroviет.gov.vn> và <http://www.vnast.gov.vn>

**2. Hồ sơ tham gia xét chọn, gồm có:**

- a) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ (theo Biểu B2-1 quy định tại Phụ lục 2);
- b) Thuyết minh và dự toán (Biểu B2-2b quy định tại Phụ lục 2);
- c) Tóm tắt hoạt động khoa học công nghệ của tổ chức đăng ký thực hiện nhiệm vụ (Biểu B2-3 quy định tại Phụ lục 2);
- d) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và tham gia chính

nhiệm vụ (Biểu B2-4 quy định tại Phụ lục 2);

e) Văn bản xác nhận của tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện nhiệm vụ (Biểu B2-5 quy định tại Phụ lục 2);

f) Văn bản pháp lý chứng minh năng lực huy động vốn từ nguồn khác.

g) Tài liệu bổ sung: kế hoạch kinh doanh, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo năng lực quản lý nhiệm vụ và các tài liệu khác (nếu có).

3. Yêu cầu về hồ sơ: Bộ hồ sơ đăng ký tham gia xét chọn phải được niêm phong. Thông tin ghi trên bì ngoài của hồ sơ bao gồm:

a) Hồ sơ đăng ký tham gia xét chọn nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thực hiện từ năm 2014;

b) Tên nhiệm vụ đăng ký tham gia xét chọn;

c) Tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia xét chọn và tổ chức tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ;

d) Họ tên, đơn vị công tác của chủ nhiệm nhiệm vụ và danh sách những người tham gia chính thực hiện nhiệm vụ;

e) Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

4. Số lượng bộ hồ sơ tham gia xét chọn gồm: 1 bản gốc và 10 bản sao.

5. Thời hạn nộp hồ sơ tham gia xét chọn: **trước 16h00 ngày 12 tháng 3 năm 2014.**

Hồ sơ yêu cầu nộp đúng hạn theo thông báo trên đây, ngày nhận hồ sơ là ngày ghi của dấu Bưu điện Hà Nội (trường hợp gửi qua bưu điện) hoặc dấu đến của văn thư Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (trường hợp gửi trực tiếp).

6. Địa chỉ nhận hồ sơ: **Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường - Phòng 101 nhà A9 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT; KHCN.



**Lê Quốc Doanh**

**Phụ lục 1:**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ QUỐC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO**  
**ĐỀ XÉT CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2014**

(Kế hoạch Công nghệ số 522 /BNN-KHCN ngày 18 /2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT)

Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm chính	Thời gian thực hiện	Hình thức lựa chọn/ đơn vị thực hiện
1. Ứng dụng công nghệ CO <sub>2</sub> siêu tới hạn để sản xuất thuốc BVTV thảo mộc có hiệu quả cao	Tạo ra thuốc BVTV trừ sâu, trừ ốc bươu vàng thân thiện với môi trường chiết suất từ hạt trâu và hạt neem trên cơ sở công nghệ CO <sub>2</sub> siêu tới hạn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 quy trình Công nghệ chiết suất thuốc BVTV bằng phương pháp CO<sub>2</sub> siêu tới hạn có hiệu quả để tách chiết tăng 10 lần so với chiết suất nguội.</li> <li>- 02 quy trình sử dụng thuốc BVTV thảo mộc hiệu quả cao gấp 5-7 lần so với thuốc thảo mộc tạo ra từ phương pháp chiết xuất thông thường</li> <li>- 02 loại thuốc BVTV hàng hóa (dạng vi nhũ và dạng bánh) thương phẩm đảm bảo TCVN.</li> <li>- Mô hình tách chiết bằng công nghệ CO<sub>2</sub> siêu tới hạn (5-10L/m<sup>3</sup>).</li> <li>- Sản xuất 300 lít, 300 kg thuốc thảo mộc thương mại được chiết suất từ hạt trâu và hạt neem bằng phương pháp CO<sub>2</sub> siêu tới hạn, trừ sâu, trừ ốc bươu vàng hiệu quả, thân thiện với môi trường</li> <li>- Mô hình sử dụng 02 loại thuốc quy mô 4-5 ha cao gấp 5-7 lần so với thuốc thảo mộc tạo ra từ phương pháp chiết xuất thông thường</li> </ul>	2014 - 2017	Giao trực tiếp/ Viện Bảo vệ thực vật thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
2. Ứng dụng công nghệ pin mặt trời màng mỏng, công nghệ làm mát và bán thủy canh cải tiến trong nâng cao hiệu quả sản xuất rau an toàn quanh năm ở Việt Nam	Phát triển được mô hình nhà trồng rau công nghệ cao tích hợp được công nghệ pin mặt trời màng mỏng; công nghệ làm mát, công nghệ bán thủy canh cải tiến phục vụ sản xuất rau chất lượng cao quanh năm (trái vụ) với chi phí vận hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 Bộ thiết kế nhà lưới với hệ thống sản xuất điện từ nguồn pin mặt trời màng mỏng đạt hiệu suất chuyên hóa điện năng 150 w/m<sup>2</sup>; hiệu suất sử dụng đạt 4,8-5 h/ngày.</li> <li>- 01 Bộ thiết kế hệ thống bán thủy canh cải tiến tích hợp công nghệ làm mát dung dịch để trồng rau thành công trong điều kiện nhiệt độ cao trong nhà lưới.</li> <li>- Quy trình công nghệ sản xuất rau quanh năm/trái</li> </ul>	2014 - 2016	Giao trực tiếp/ Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội



TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm chính	Thời gian thực hiện	Hình thức lựa chọn/đ vị thực hiện
		giảm ít nhất 50% tại Việt Nam. Ứng dụng xây dựng mô hình sản xuất cà chua: năng suất 150-200 tấn/ha/năm, ớt ngọt: 50-80 tấn/ha/năm, spinach: 80-100 tấn/ha/năm.	vụ đạt năng suất cao, chất lượng tốt trong mô hình nhà trồng tích hợp công nghệ cao. - 03 Mô hình nhà lưới sản xuất rau an toàn, quanh năm: cà chua 150-200 tấn/ha/năm, ớt ngọt 50-80 tấn/ha/năm, spinach đạt 80-100 tấn/ha/năm, quy mô tối thiểu 1000m <sup>2</sup> mỗi loại, được tích hợp công nghệ pin mặt trời, làm mát không khí (giảm 5-10 <sup>o</sup> C), dung dịch (10-15 <sup>o</sup> C) và bán thủy canh cải tiến để trồng rau công nghệ cao quanh năm . - Chuyên giao thiết bị, công nghệ trên quy mô khoảng 11.000 m <sup>2</sup> nhà lưới		
3.	Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ phối, tinh, phân li giới tính trong sản xuất giống bò sữa chất lượng cao ở Việt Nam	Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ phối, tinh, phân li giới tính nhằm tăng nhanh đàn bò sữa chất lượng cao, đạt sản lượng sữa trên 6000 lít/chu kỳ, giảm tỷ lệ nhập bò hàng năm từ nước ngoài.	- Quy trình chọn bò cái nhận phối, tinh phân ly giới tính. - Quy trình kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng bê, bò sinh ra từ công nghệ phối, tinh, phân li giới tính. - Tạo ra 300- 400 bê được sinh ra từ công nghệ phối. - Tạo ra 1500 - 2000 bê được sinh ra từ tinh phân ly giới tính.	2014 - 2016	Giao tiếp/ Việt Chăn nu
4.	Xây dựng mô hình nuôi cá biển quy mô công nghiệp bằng lồng chìm công nghệ Israel tại Việt Nam	Thiết kế và xây dựng được quy trình vận hành hệ thống lồng chìm công nghệ Israel phù hợp điều kiện khí hậu biển Việt Nam để ứng dụng nuôi một loài cá biển chim vây vàng và hồng mỹ	- Hồ sơ thiết kế và lắp đặt hệ thống lồng chìm nuôi cá biển công nghệ Israel tại Việt Nam; - Quy trình lắp đặt và vận hành hệ thống lồng chìm tối thiểu đến độ sâu 20m kể từ mặt nước biển; - 01 hệ thống lồng chìm đồng bộ có thể tích 2400 m <sup>3</sup> /6 lồng. - Nuôi thương phẩm được từ 25-30 tấn cá chim vây vàng và hồng mỹ	2014 - 2016	Giao tiếp/Việt nghiên cứu nu trồng Thủy si 1